

Số: 76/2024/QĐST-HNGĐ

S, ngày 25 tháng 9 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình sự thụ lý số 116/2024/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 9 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Lê Thị N**, sinh năm 2004. Có mặt.

Bị đơn: Anh **Lâm Tài T**, sinh năm 2000. Có mặt.

Trú tại: **Thôn S, xã S, huyện S, tỉnh Phú Yên.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 9 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 9 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị **Lê Thị N** và anh **Lâm Tài T**.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Chị **Lê Thị N** và anh **Lâm Tài T** tự nguyện thoả thuận, thuận tình ly hôn.

- Về con chung: : Hai bên thoả thuận thống nhất giao 01 con chung là **Lê Thị Thủy T1**, sinh ngày 19/01/2022 cho chị **N** chăm sóc, nuôi dưỡng cháu trưởng thành. Anh **T** không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh **T** được quyền đi lại chăm sóc giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Chị **Lê Thị N** và anh **Lâm Tài T** không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị **Lê Thị N** tự nguyện chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) nguyên đơn đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng số 0003962 ngày 17 tháng 9 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên. Trả lại: Chị **Lê Thị N** 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện Sơn Hòa;
- Chi cục THADS huyện Sơn Hòa;
- UBND xã Suối Bạc (Số 76/2024),
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Trần Nam Trung**